

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN HỌC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ LỚP 9
PHÂN MÔN ĐỊA LÝ
Năm học 2024 – 2025

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 1351/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 02/8/2021 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Căn cứ Công văn số 256/PGDĐT ngày 14/08/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của Trường, của tổ KH-XH và nội dung chương trình môn học. Tôi xây dựng Kế hoạch giáo dục phân môn Địa lý 9 năm học: 2024 - 2025 của mình như sau:

II. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Kế hoạch dạy học

*** Kế hoạch dạy học**

B. PHÂN MÔN ĐỊA LÝ 9

*** Khung KHDH chung**

Thời gian	Phân môn Địa lý	Phân môn Lịch sử
Cả năm (35 tuần x 1,5 tiết = 105 tiết)	52 tiết	53 tiết
Học kì I (18 tuần x 1,5 tiết = 54 tiết)	1,5 tiết/tuần = 27 tiết	1,5 tiết/tuần = 27 tiết
Học kì II (17 tuần x 1,5 tiết = 51 tiết)	1,5 tiết/tuần = 25 tiết	1,5 tiết/tuần = 26 tiết

HỌC KÌ I

Thời gian	Phân môn Địa lý	Lịch sử
Từ tuần 1 đến tuần 4	2 tiết/tuần = 8 tiết	1 tiết/tuần = 4 tiết
Từ tuần 5 đến tuần 13	1 tiết/tuần = 9 tiết	2 tiết/tuần = 18 tiết
Từ tuần 14 đến tuần 18	2 tiết/tuần = 10 tiết	1 tiết/tuần = 5 tiết

Tổng	27 tiết	27 tiết
Tổng	54 tiết	

HỌC KÌ II

Thời gian	Phân môn Địa lý	Lịch sử
Từ tuần 19 đến tuần 22	2 tiết/tuần = 8 tiết	1 tiết/tuần = 4 tiết
Từ tuần 23 đến tuần 31	1 tiết/tuần = 9 tiết	2 tiết/tuần = 18 tiết
Từ tuần 32 đến tuần 35	2 tiết/tuần = 8 tiết	1 tiết/tuần = 4 tiết
Tổng	25 tiết	26 tiết
Tổng	51 Tiết	

*** Khung KHDH phân môn Địa lí**

Học kì I		Học kì II	
Từ tuần 1 đến tuần 4	2 tiết/tuần =8 tiết	Từ tuần 19 đến tuần 22	2 tiết/tuần = 8 tiết
Từ tuần 5 đến tuần 13	1 tiết/tuần = 9 tiết	Từ tuần 23 đến tuần 31	1 tiết/tuần = 9 tiết
Từ tuần 14 đến tuần 18	2 tiết/tuần =10 tiết	Từ tuần 32 đến tuần 35	2 tiết/tuần = 8 tiết
27 tiết		25 tiết	
Tổng cả năm: 52 Tiết			

STT	Bài học	Số tiết		Thời điểm (Tuần)	Thiết bị dạy học	Địa điểm dạy học
		Số tiết/bà i	Theo PPCT			
CHƯƠNG 1: ĐỊA LÍ DÂN CƯ						
1	Bài 1. Dân tộc và dân số	2	1 2	1 1	- Hình ảnh về các dân tộc, dân cư VN. - Bảng số liệu số dân, gia tăng dân số, cơ cấu tuổi giới tính của dân số nước ta.	Tại lớp học

					- Máy tính, máy chiếu (nếu có)	
2	Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	1	3	2	- Bản đồ phân bố dân cư VN năm 2021. - Một số hình ảnh, video về quần cư thành thị, nông thôn. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
3	Bài 3. TH: Tìm hiểu vấn đề làm ở địa phương và phân hoá thu nhập theo vùng.	1	4	2	- Niên giám thống kê các địa phương. - Thông tin từ các trang Web của địa phương. - Bảng 3 số liệu TK trang 122. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học

CHƯƠNG 2. ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ

4	Bài 4. Nông nghiệp	2	5 6	3 3	- Bản đồ phân bố nông nghiệp VN năm 2021. - Bảng số liệu về diện tích và sản lượng 1 số sản phẩm NN. - Một số hình ảnh, video về ngành NN VN. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
5	Bài 5. Lâm nghiệp và thủy sản	2	7 8	4 4	- Bản đồ phân bố ngành lâm nghiệp, thủy sản VN năm 2021. - Bảng số liệu về ngành lâm nghiệp, thủy sản VN. - Một số hình ảnh, video về ngành lâm nghiệp, thủy sản - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
6	Bài 6. TH: Viết báo cáo về một mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả	1	9	5	- Các báo cáo về phát triển NN công nghệ cao, NN hữu cơ, chăn nuôi an toàn, nuôi trồng thủy sản công nghệ cao... - Sách báo, tạp chí... - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học

7	Bài 7. Công nghiệp	2	10 11	6 7	- Bản đồ khoáng sản, phân bố công nghiệp VN năm 2021. - Bảng số liệu, biểu đồ liên quan đến ngành công nghiệp VN. - Một số hình ảnh, video về ngành công nghiệp VN. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
8	Ôn tập giữa học kì I	1	12	8	-Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
9	Kiểm tra giữa học kì I	1	13	9	Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm	Tại lớp học
10	Bài 8. TH: Xác định các trung tâm công nghiệp chính ở nước ta	1	14	10	- Bản đồ phân bố công nghiệp VN năm 2021. - Một số hình ảnh, video về các trung tâm công nghiệp ở VN. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
11	Bài 9. Dịch vụ	2	15 16	11 12	- Bản đồ giao thông VN. - Bảng số liệu, biểu đồ về hoạt động ngành BCVT. -Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
12	Bài 10. TH: Tìm hiểu xu hướng phát triển ngành thương mại, du lịch	1	17	13	- Thông tin từ sách báo về ngành thương mại, du lịch. - Một số Quyết định của Chính phủ về chiến lược phát triển ngành thương mại và du lịch. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
CHƯƠNG 3. SỰ PHÂN HOÁ LÃNH THỔ						
13	Bài 11. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	3	18 19 20	14 14 15	- Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng TD và MNBB. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Phiếu học tập. -Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
14	Bài 12. Vùng Đồng bằng sông Hồng	3	21 22 23	15 16 16	- Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng ĐBSH. - Bảng số liệu, biểu đồ,	Tại lớp học

					tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. -Máy tính, máy chiếu (nếu có)	
15	Ôn tập học kì I	1	24	17	-Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
16	Kiểm tra học kì I	1	25	17	Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm	Tại lớp học
17	Bài 13. TH: Tìm hiểu về Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ	1	26	18	- Bản đồ Vùng KTTĐBB. - Một số số liệu để chứng minh vai trò và vị thế của vùng KTTĐBB -Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
18	Bài 14. Bắc Trung Bộ	3	27	18	- Bản đồ tự nhiên vùng BTB. - Tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. -Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
Tuần đệm: Dành thời gian cho các tiết dạy bù hoặc ôn tập						Tại lớp học
HỌC KÌ II						
19	Bài 14. Bắc Trung Bộ		28 29	19 19	- Bản đồ kinh tế vùng BTB. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
20	Bài 15. Duyên hải Nam Trung Bộ	3	30 31 32	20 20 21	- Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng DHNTB. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Phiếu học tập - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
21	Bài 16. TH: Phân tích ảnh hưởng của hạn hán và sa mạc hoá đối với phát triển kinh tế-xã hội ở vùng khô hạn Ninh Thuận-Bình Thuận	1	33	21	- Bản đồ kinh tế vùng DHNTB. - Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
22	Bài 17. Vùng Tây Nguyên	3	34 35	22 22	- Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng Tây Nguyên.	Tại lớp học

			36	23	- Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	
23	Bài 18. Vùng Đông Nam Bộ	3	37	24	- Bản đồ tự nhiên vùng Đông Nam Bộ. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
24	Ôn tập giữa học kì II	1	38	25	- Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
25	Kiểm tra giữa học kì II	1	39	26	- Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm	Tại lớp học
24	Bài 18. Vùng Đông Nam Bộ		40 41	27 28	- Bản đồ kinh tế vùng Đông Nam Bộ. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
25	Bài 19. TH: Tìm hiểu vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	1	42	29	- Bản đồ Vùng KTTĐ phía Nam. - Một số số liệu để chứng minh vai trò và vị thế của vùng KTTĐ phía Nam - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
26	Bài 20. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	3	43 44 45	30 31 32	- Bản đồ tự nhiên và kinh tế vùng ĐBSCL. - Bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
27	Bài 21. TH: Tìm hiểu về tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long	1	46	32	- Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
28	Bài 22. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài	2	47 48	33 33	- Bản đồ Biển đảo VN. - Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội	Tại lớp học

	nguyên môi trường biển đảo				dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	
29	Ôn tập học kì II	1	49	34	-Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
30	Kiểm tra học kì II	1	50	34	- Đề kiểm tra và hướng dẫn chấm	Tại lớp học
31	Chủ đề chung 2: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long (2)	2	51 52	35 35	- Bảng số liệu, tranh ảnh, video liên quan đến nội dung bài học. - Máy tính, máy chiếu (nếu có)	Tại lớp học
Tuần đệm: Dành thời gian cho các tiết dạy bù hoặc ôn tập						Tại lớp học

2. Nhiệm vụ khác (nếu có): (Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục)

*** Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi Phân môn Địa Lí 9**

- Thuận lợi và khó khăn

+ Thuận lợi: Trong lớp học, có một số học sinh có năng khiếu và thực sự đam mê với môn học. Phụ huynh quan tâm tới con em. Giáo viên nhiệt tình.

+ Thời gian tổ chức ôn tập riêng biệt còn khó khăn.

- Những biện pháp cụ thể:

+ Giáo viên có kế hoạch và có định hướng cụ thể để bồi dưỡng cho các em.

+ GV giao nội dung bài tập cho HS về nhà làm, thường xuyên kiểm tra. Mức độ kiến thức bồi dưỡng phải được nâng dần theo các cấp độ nhận thức của học sinh.

+ Tổ chức phụ đạo theo lịch của BGH hoặc tổ chức phụ đạo thêm cho các em.

+ Khen thưởng, động viên kịp thời các em.

***Sinh hoạt chuyên môn:** Tham gia sinh hoạt chuyên môn của tổ theo định kì hàng tháng, theo mô hình nghiên cứu bài học.

, ngày /08/2024

TỔ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Kí, đóng dấu, ghi rõ họ tên)